

## Brief

### Brief - Adresse

#### Vietnamesisch

Ông Nguyễn Văn A  
219 Đội Cấn, Ba Đình  
Hà Nội, Việt Nam

#### Koreanisch

2 13 201

137-070

Standard-Adressenformat in Deutschland:

Name des Empfängers,  
Straße + Hausnummer,  
Postleitzahl + Stadt,  
Land

Jeremy Rhodes  
212 Silverback Drive  
California Springs CA 92926

Jeremy Rhodes  
212 Silverback Drive  
California Springs CA 92926

Amerikanisches Adressenformat:

Name des Empfängers,  
Hausnummer + Straßename,  
Name der Stadt + Abkürzung des Staates + Postleitzahl

Adam Smith  
8 Crossfield Road  
Selly Oak  
Birmingham  
West Midlands  
B29 1WQ

Adam Smith  
8 Crossfield Road  
Selly Oak  
Birmingham  
West Midlands  
B29 1WQ

Britisches und irisches Adressenformat:

Name des Empfängers,  
Hausnummer + Straßename,  
Name der Stadt,  
Landkreis,  
Postleitzahl

Sally Davies  
155 Mountain Rise  
Antogonish NS B2G 5T8

Sally Davies  
155 Mountain Rise  
Antogonish NS B2G 5T8

Kanadisches Adressenformat:

Name des Empfängers,  
Hausnummer + Straßename,  
Stadt + Abkürzung der Provinz + Postleitzahl

## Brief

Celia Jones  
47 Herbert Street  
Floreat  
Perth WA 6018

Celia Jones  
TZ Motors  
47 Herbert Street  
Floreat  
Perth WA 6018

Australisches Adressenformat:  
Name des Empfängers,  
Hausnummer + Straßename,  
Name der Provinz,  
Stadt + Postleitzahl

Alex Marshall  
745 King Street  
West End, Wellington 0680

Alex Marshall  
Aquatechnics Ltd.  
745 King Street  
West End  
Wellington 0680

Neuseeländisches Adressenformat:  
Name des Empfängers,  
Hausnummer + Straßename,  
Vorort/Straße/Postfach,  
Stadt + Postleitzahl

## Brief - Einleitung

### Vietnamesisch

Gửi Vi,

Informell, standardmäßige Ansprache eines Freundes

### Koreanisch

Gửi bố / mẹ,

Informell, standardmäßige Ansprache der Eltern

Cháu chào chú Triều,

Informell, standardmäßige Ansprache der Familie

Lam thân mến,

Informell, standardmäßige Ansprache eines Freundes

Thương thân mến,

Sehr informell, standardmäßige Ansprache eines Freundes

# Persönliche Korrespondenz

## Brief

Tùng à, ,  
Informell, direkte Ansprache eines Freundes

---

Bạn / bố / mẹ thân yêu, ,  
Sehr informell, Ansprache eines Angehörigen

---

Anh / Em thân yêu, 가 ...  
Sehr informell, Ansprache eines Partners

---

Trúc thân yêu,  
Informell, Ansprache eines Partners

---

Cảm ơn bạn đã gửi thư cho mình. .  
Antwort bei einem Briefwechsel

---

Mình rất vui khi nhận được thư của bạn. .  
Antwort bei einem Briefwechsel

---

Mình xin lỗi vì lâu lắm rồi mình không viết thư cho bạn. .  
Brief an einen alten Freund, den man seit einiger Zeit nicht kontaktiert hat

---

Đã lâu lắm rồi chúng ta không liên lạc với nhau. .  
Brief an einen alten Freund, den man seit einiger Zeit nicht kontaktiert hat

---

### Brief - Hauptteil

Vietnamesisch	Koreanisch
Mình viết thư này để báo với bạn rằng... Überbringung wichtiger Nachrichten	

---

Bạn có rảnh vào...? Einladung zu einer Veranstaltung oder einem Treffen	...	?
--	-----	---

---

Cảm ơn bạn đã gửi thư / lời mời / đồ / quà cho mình. Verwendet bei Dank / Einladung / Senden von Informationen	...	/	/
---	-----	---	---

---

# Persönliche Korrespondenz

## Brief

Mình rất vui khi nhận được thư / lời mời / đồ / quà  
bạn gửi. .. / /

Verwendet bei Dank für die Überbringung von Informationen / das Angebot / den Brief

Mình rất vui khi nhận được thư / lời mời / đồ / quà  
bạn gửi. . / /

Honorierung eines Briefs / einer Einladung / einer Sendung

Mình xin vui mừng thông báo rằng... ..  
Überbringung guter Nachrichten an Freunde

Mình rất vui khi được biết... ..  
Weitergabe einer Nachricht oder Neuigkeit

Mình rất tiếc phải báo rằng... ..  
Überbringung einer schlechten Nachricht an Freunde

Mình rất tiếc khi hay tin... ..  
Trösten eines Freundes, der schlechte Nachrichten überbracht bekommen hat

### Brief - Schluss

#### Vietnamesisch

#### Koreanisch

Nhờ bạn chuyển lời tới... hộ mình là mình rất yêu  
và nhớ mọi người. ... , 가

Ausdruck, dass man jemanden vermisst. Übermittelt an den Empfänger des Briefs

... gửi lời chào cho bạn. ...  
Ausrichtung von Grüßen einer dritten Person

Cho mình gửi lời chào tới... ..  
Ausrichtung von Grüßen an eine dritte Person, übermittelt an den Empfänger des Briefs

Mình rất mong sớm nhận được hồi âm của bạn. .  
Bitte um Antwort

Hãy hồi âm cho mình sớm nhé. .  
Direkt, Bitte um Antwort

# Persönliche Korrespondenz

## Brief

Hãy hồi âm cho mình khi...

...

.

Bitte um Antwort im Falle von Neuigkeiten

Khi nào biết thêm tin gì mới thì hãy báo cho mình  
nhé.

가

.

Bitte um Antwort im Falle von Neuigkeiten

Bạn / bố / mẹ giữ gìn sức khỏe nhé.

.

Brief an Familie und Freunde

Em yêu anh / Anh yêu em.

.

Brief an Partner

Thân ái,

... 가.

Informell, Brief an Familie, Freunde oder Kollegen

Thân,

...

Informell, Brief an Familie oder Freunde

Thân thương,

, ...

Informell, Brief an Familie oder Freunde

Thân mến,

... ( )

Informell, Brief an Familie oder Freunde

Thân mến,

, ...

Informell, Brief an Familie oder Freunde

Thân thương,

.

Informell, Brief an Familie oder Freunde

Thân thương,

,

Informell, Brief an Familie oder Freunde